TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 146/2023/HSST
Ngày: 18-09-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Mỹ
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Thanh Trang
2. Bà Nguyễn Thị Lành

Thư ký Tòa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: ông Trần Hà Ngọc Châu – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 09 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 142/2023/HSST ngày 21 tháng 08 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 168/2023/QĐXXST-HS ngày 05/09/2023 đối với bị cáo:

Trần Bính T, sinh năm 2000; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: 6K C G, phường 13, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: như trên; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh ; tôn giáo: không; học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; con bà Nguyễn Thị Hồng V, cha không biết; chưa có vợ con.

Tiền án: Không
Tiền sự: Không
Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 16/05/2023(có mặt)

Người bị hại:

- Chị Huỳnh Thị Ngọc H, sinh năm 2002 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 26/16 đường số 13A, phường B H H A, quận B T, Tp. Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Trần Thị Ngọc L, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 26/1G đường 13A, phường B H H A, quận B T, Tp. Hồ Chí Minh
anh Vũ Văn L (Vắng mặt)
Địa chỉ: 273 Â C, phường 5, quận 11, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/5/2023, Trần Bính T hẹn gặp bạn gái cũ là chị Huỳnh Thị Ngọc H đi chơi. Khoảng 21 giờ cùng ngày, chị H điều khiển xe máy hiệu Vision biển số 50N1-515.60 qua cửa hàng Family Mart tại 969A Hậu Giang, phường 11, Quận 6 đón T. Thành chở chị H đi mua cơm và hỏi mượn 1.000.000 đồng nhưng chị H không đủ tiền nên chỉ cho mượn 200.000 đồng. Do đang thiếu tiền bên ngoài, không có khả năng trả nợ nên T nảy sinh ý định cướp giật xe máy của chị H. T nói chị H đi uống cà phê nhưng chị H không đồng ý nên T điều khiển xe chạy lòng vòng. Khi đi ngang qua cây xăng tại 827 Â C, phường T T, quận T P thì chị H thấy xe hết xăng nên nói T vào đổ xăng rồi về. Khi chị H vừa bước xuống xe thì T tăng ga bỏ chạy về hướng đường Â C, sau đó rẽ phải vào đường B V tẩu thoát. Khi đến tiệm cầm đồ Long Phát tại số 273 Â C, phường 5, Quận 11 thì T xuống xe, mở cốp xe kiểm tra thấy có 01 giấy đăng ký xe máy hiệu Vision biển số 50N1-515.60 mang tên Trần Thị Ngọc L. T vào trong tiệm cầm đồ, đưa CCCD tên Trần Bính T (bản photo) và giấy đăng ký xe máy biển số 50N1-515.60 cho anh Vũ Đình T và chị Phùng Thị Ánh T xem. Thành nói xe trên của vợ T cần tiền nên đi cầm, chị T nói xe cầm được 13.000.000 đồng, lãi suất là 280.000 đồng/tháng và viết giấy biên nhận cầm đồ cho T, đồng thời chuyển khoản 13.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng Techcombank số 19035646188015 chủ tài khoản Trần Bính T. Sau khi có tiền thì T đã ra cây ATM rút tiền để trả nợ và tiêu xài cá nhân hết. Chị Huỳnh Thị Ngọc H sau khi bị T cướp giật xe máy đã đến Công an phường Tân Thành, quận Tân Phú trình báo sự việc. Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú đã bắt giữ được Trần Bính T.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Trần Bính T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Theo Kết luận giám định số 3297/KL-KTHS ngày 08/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì xe máy trên có số khung, số máy không đổi. Qua xác minh xe trên do bà Trần Thị Ngọc L, trú tại: 26/1G đường 13A, phường B H H A, quận B T đứng tên chủ sở hữu. Bà Trần Thị Ngọc L trình bày xe máy trên bà đã cho con gái là chị Huỳnh Thị Ngọc H nhưng không làm giấy cho tặng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú đã trả lại xe máy trên cho chị Huỳnh Thị Ngọc H (Bút lục số 133).\

*** Vật chứng thu giữ**

- 01 xe máy hiệu Vision biển số 50N1-515.60, số máy: JF66E0456688, số khung: RLHJF5810GY513922. Theo Kết luận giám định số 3297/KL-KTHS ngày 08/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì xe máy trên có số khung, số máy không đổi. Qua xác minh xe trên do bà Trần Thị Ngọc L, trú tại: 26/1G đường 13A, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân đứng tên chủ sở hữu. Bà Trần Thị Ngọc L trình bày xe máy trên bà đã cho con gái là chị Huỳnh Thị Ngọc H nhưng không làm giấy cho tặng. Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú đã trả lại xe máy trên cho chị Huỳnh Thị Ngọc H (Bút lục số 133).

- 01 áo thun màu đen, 01 quần thun đen sọc trắng, 01 áo sơ mi xanh - đen - trắng, 01 nón bảo hiểm màu đen. Đây là trang phục Trần Bính T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 112/PNK ngày 11/7/2023 của Công an quận Tân Phú (Bút lục số 63).

Về phần dân sự:

Bà Trần Thị Ngọc L và chị Huỳnh Thị Ngọc H không yêu cầu Trần Bính T bồi thường thiệt hại. Anh Vũ Văn L, chủ tiệm cầm đồ Long Phát yêu cầu Trần Bính T bồi thường thiệt hại số tiền 13.000.000 đồng (Bút lục số 106, 129, 149).

Tại bản cáo trạng số 145/CT-VKSQ.TP ngày 18 tháng 08 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú đã truy tố bị cáo Trần Bính T về tội Cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Trần Bính T phạm tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

- Bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú đã truy tố, không có oan sai, không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp

với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 14/5/2023, tại cây xăng số 827 Â C, phường T T, quận T P, Trần Bính T có hành vi nhanh chóng cướp giật xe máy hiệu Vision biển số 50N1-515.60 trị giá 22.000.000 đồng của chị Huỳnh Thị Ngọc H rồi bỏ chạy thì bị bắt giữ.

Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Bính T phạm tội "Cướp giật tài sản", do bị cáo nhanh chóng cướp giật xe máy rồi tăng ga tẩu thoát là dùng thủ đoạn nguy hiểm theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Bị cáo lợi dụng sơ hở của người bị hại, công khai cướp giật, chiếm đoạt tài sản ngay trên đường giao thông, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Nên cần xét xử nghiêm để răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo phạm tội lần đầu, có thái độ khai báo thành khẩn, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về trách nhiệm dân sự.

Bà Trần Thị Ngọc L và chị Huỳnh Thị Ngọc H không yêu cầu Trần Bính T bồi thường thiệt hại. Anh Vũ Văn L, chủ tiệm cầm đồ Long Phát yêu cầu Trần Bính T bồi thường thiệt hại số tiền 13.000.000 đồng tại phiên tòa bị cáo đồng ý trả số tiền trên cho anh Vũ Văn L. Nên ghi nhận sư tự nguyên của bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng.

- 01 xe máy hiệu Vision biển số 50N1-515.60, số máy: JF66E0456688, số khung: RLHJF5810GY513922. Theo Kết luận giám định số 3297/KL-KTHS ngày 08/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì xe máy trên có số khung, số máy không đổi. Qua xác minh xe trên do bà Trần Thị Ngọc L, trú tại: 26/1G đường 13A, phường B H H A, quận B T đứng tên chủ sở hữu. Bà Trần Thị Ngọc L trình bày xe máy trên bà đã cho con gái là chị Huỳnh Thị Ngọc H nhưng không làm giấy cho tặng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú đã trả lại xe máy trên cho chị Huỳnh Thị Ngọc H (Bút lục số 133), không xét thêm.

- 01 áo thun màu đen, 01 quần thun đen sọc trắng, 01 áo sơ mi xanh - đen - trắng, 01 nón bảo hiểm màu đen. Đây là trang phục Trần Bính T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, tịch thu tiêu hủy.

[6] Án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Bính T phạm tội: Cướp giật tài sản

-Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017, xử phạt bị cáo Trần Bính T 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 16 tháng 05 năm 2023.

[2] Áp dụng khoản 2 Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun màu đen, 01 quần thun đen sọc trắng, 01 áo sơ mi xanh - đen - trắng, 01 nón bảo hiểm màu đen.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 112/PNK ngày 11/7/2023 tại kho vật chứng Công an quận Tân Phú).

Buộc bị cáo Trần Bính T phải trả cho anh Vũ Văn L số tiền 13.000.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì người phải thi hành còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả; lãi suất được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thi hành án.

[3] Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Bính T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 650.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân Tp. HCM; (1)
-Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú; (3)
-Văn phòng Cơ quan CSĐT; (1)
-Sở Tư pháp TPHCM (1)
- Trại giam và Bị cáo; (2)
-Thi hành án dân sự quận Tân Phú; (1)
-Thi hành án hình sự; (2)
- Lưu, hồ sơ. (2) (3)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Mỹ